**PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA LÍ 11 SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **BÀI HỌC** | **SỐ TIẾT** | **PPCT** | **TUẦN** | **YÊU CẦU CẦN ĐẠT** |
| **MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ KINH TÉ - XÃ HỘI THẾ GIỚI (7 tiết)** | | | | | |
| **1** | Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế - xã hội của các nhóm nước | **2** | **1-2** | 1 | - Phân biệt được các nước trên thế giới theo trình độ phát triển kinh tế: nước phát triển và nước đang phát triển với các chỉ tiêu về thu nhập bình quân (tính theo GNI/người); cơ cấu kinh tế và chỉ số phát triển con người.  - Trình bày được sự khác biệt về kinh tế và một số khía cạnh xã hội của các nhóm nước.  - Sử dụng được bản đồ để xác định sự phân bố các nhóm nước, phân tích được bảng số liệu về kinh tế - xã hội của các nhóm nước. |
| **2** | Toàn cầu hoá, khu vực hoá kinh tế | **3** | **3-5** | 2-3 | - Trình bày được các biểu hiện, hệ quả của toàn cầu hoá kinh tế và ảnh hưởng của toàn cầu hoá kinh tế đối với các nước trên thế giới.  - Trình bày được các biểu hiện, hệ quả của khu vực hoá kinh tế và ý nghĩa của khu vực hoá kinh tế đối với các nước trên thế giới.  - Trình bày được một số tổ chức khu vực và quốc tế: Liên hợp quốc (UN), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á – Thái Bình Dương (APEC).  - Trao đổi, thảo luận được về cơ hội và thách thức của toàn cầu hoá, khu vực hoá đối với các nước đang phát triển. |
| **3** | An ninh toàn cầu | **1** | **6** | 3 | Nêu được một số vấn đề an ninh toàn cầu hiện nay và khẳng định được sự cần thiết phải bảo vệ hoà bình. |
| **4** | Thực hành: Tìm hiểu nền kinh tế tri thức | **1** | **7** | 4 | Thu thập tư liệu, viết được báo cáo tìm hiểu về đặc điểm và các biểu hiện của nền kinh tế tri thức. |
| **ĐỊA LÍ KHU VỰC VÀ QUỐC GIA** | | | | | |
| **Khu vực Mỹ Latinh (6 tiết)** | | | | | |
| **5** | Tự nhiên, dân cư và xã hội | **3** | **8-10** | 4-5 | - Trình bày được đặc điểm của vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội.  - Trình bày được vấn đề đô thị hoá, một số vấn đề về dân cư, xã hội và phân tích ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu.  – Vẽ được biểu đồ, rút ra nhận xét. – Khai thác được thông tin từ các nguồn khác nhau về địa lí khu vực Mỹ Latinh |
| **6** | Kinh tế | **2** | **11-12** | 6 | - Trình bày và giải thích được tình hình phát triển kinh tế chung của khu vực.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu.  - Vẽ được biểu đồ, rút ra nhận xét.  - Khai thác được thông tin từ các nguồn khác nhau về địa lí khu vực Mỹ Latinh. |
| **7** | Thực hành: Tìm hiểu tình hình phát triển kinh tế - xã hội của Cộng hoà Liên bang Brasil (Bra-xin): | **1** | **13** | 7 | Viết được báo cáo về những nét cơ bản về tình hình phát triển kinh tế Brasil và những vấn đề xã hội cần phải giải quyết. |
| **Liên Minh Châu Âu (EU) (5 tiết)** | | | | | |
| **8** | EU – Một liên kết kinh tế khu vực lớn | **1** | **14** | **7** | Xác định được quy mô, mục tiêu, thể chế hoạt động của EU.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu. |
| **9** | **Ôn tập** | **1** | **15** | 8 | Yêu cầu cần đạt từ tiết 1- đến tiết 14 |
| **10** | **Kiểm tra giữa kỳ I** | **1** | **16** | 8 | Yêu cầu cần đạt từ tiết 1- đến tiết 14 |
| **11** | Vị thế của EU trong nền kinh tế thế giới | **3** | **17-18** | 9 | - Phân tích được vị thế của EU trong nền kinh tế thế giới và một số biểu hiện của hợp tác và liên kết trong khu vực.  - Thu thập được thông tin về địa lí của EU.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu.  - Vẽ được biểu đồ, nhận xét. |
| **12** |  | **1** | **19** | 10 |  |
| **13** | Thực hành: Tìm hiểu công nghiệp của Cộng hoà Liên bang Đức | **1** | **20** | 10 | - Viết được báo cáo về những nét khái quát về sự phát triển công nghiệp của Cộng hoà Liên bang Đức. |
| **Khu vực Đông Nam Á (8 tiết)** | | | | | |
| **14** | Tự nhiên, dân cư và xã hội. | **3** | **21-23** | 11-12 | - Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội.  - Phân tích được tác động của các đặc điểm dân cư, xã hội tới phát triển kinh tế - xã hội.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu. |
| **15** | Kinh tế | **2** | **24-25** | 12-13 | - Trình bày được tình hình phát triển kinh tế chung và sự phát triển các ngành kinh tế của khu vực Đông Nam Á.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu. |
| **16** | Thực hành: Kinh tế Đông Nam Á | **1** | **26** | 13 | Vẽ và nhận xét được biểu đồ, phân tích bảng số liệu và truyền đạt được thông tin địa lí về hoạt động du lịch; xuất, nhập khẩu của khu vực Đông Nam Á. |
| **17** | Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) | **2** | **27-28** | 14 | - So sánh được với EU về mục tiêu của ASEAN; cơ chế hoạt động, một số hợp tác cụ thể trong kinh tế, văn hoá; phân tích được các thành tựu và thách thức của ASEAN.  - Lấy được một số ví dụ về sự hợp tác đa dạng và vai trò của Việt Nam trong ASEAN.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu.  - Khai thác, chọn lọc, hệ thống hoá được các tư liệu từ các nguồn khác về địa lí khu vực ASEAN. |
| **Khu vực Tây Nam Á ( 5 tiết)** | | | | | |
| **18** | Tự nhiên, dân cư và xã hội. | **2** | **29-30** | 15 | - Nêu được ảnh hưởng của vị trí địa lí, của một số đặc điểm nổi bật về tự nhiên, dân cư, xã hội đến phát triển kinh tế - xã hội.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu. |
| **19** | Kinh tế | **2** | **31-32** | 16 | - Trình bày được tình hình phát triển kinh tế chung của khu vực.  - Khai thác, chọn lọc, thu thập được các tư liệu từ các nguồn khác nhau về địa lí khu vực Tây Nam Á.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu. |
| **20** | Vấn đề dầu mỏ | **1** | **33** | 17 | - Nêu được một số thông tin nổi bật về tài nguyên dầu mỏ và việc khai thác ở khu vực Tây Nam Á.  - Phân tích được số liệu, tư liệu. |
| **21** | **Ôn tập** | **1** | **34** | 17 | Yêu cầu cần đạt từ tiết 1- đến tiết 33 |
| **22** | **Kiểm tra cuối học kỳ I** | **1** | **35** | 18 | Yêu cầu cần đạt từ tiết 1- đến tiết 33 |
| **Hợp chúng quốc Hoa Kì (6 tiết)** | | | | | |
| **23** | Tự nhiên, dân cư và xã hội. | **3** | **36-38** | 18-19 | - Trình bày được ảnh hưởng của vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội.  - Phân tích được tác động của quy mô và sự gia tăng dân số, sự đa dạng về chủng tộc, nhập cư, sự phân bố dân cư tới phát triển kinh tế - xã hội.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu. |
| **24** | Kinh tế | **2** | **39-40** | 20 | - Nêu được đặc điểm của nền kinh tế hàng đầu thế giới; trình bày được sự phát triển, phân bố của các ngành kinh tế (công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ), sự chuyển dịch cơ cấu ngành và sự phân hoá lãnh thổ của nền kinh tế Hoa Kì.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu.  - Khai thác được thông tin từ các nguồn khác nhau về địa lí Hoa Kì. |
| **25** | Thực hành: Kinh tế Hoa Kì | **1** | **41** | 21 | - Vẽ được biểu đồ, NX và giải thích. |
| **Liên Bang Nga (6 tiết)** | | | | | |
| **26** | Tự nhiên, dân cư và xã hội. | **3** | **42-44** | 21-22 | - Trình bày được ảnh hưởng của vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội.  - Phân tích được tác động của các đặc điểm dân cư, xã hội tới phát triển kinh tế - xã hội.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu, tháp tuổi; |
| **27** | Kinh tế | **2** | **45-46** | 23 | - Trình bày được tình hình phát triển các ngành kinh tế, đặc điểm nổi bật của một số vùng kinh tế.  - Đọc được bản đồ, rút ra NX; phân tích được số liệu, tư liệu,  - Sưu tầm, hệ thống hoá được các thông tin, hình ảnh về địa lí Liên bang Nga từ các nguồn khác nhau. |
| **28** | Thực hành: Vẽ biểu đồ kinh tế của Liên Bang Nga | **1** | **47** | 24 | vẽ được biểu đồ về kinh tế. |
| **Nhật Bản ( 5 tiết)** | | | | | |
| **29** | Tự nhiên, dân cư và xã hội. | **2** | **48-49** | 24-25 | - Trình bày được ảnh hưởng của vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội.  - Phân tích được tác động của các đặc điểm dân cư, xã hội tới phát triển kinh tế - xã hội.  - Đọc được bản đồ, rút ra được nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu.  - Thu thập được các tư liệu từ các nguồn khác nhau về địa lí Nhật Bản. |
| **30** | Kinh tế | **2** | **50-51** | 25-26 | - Nêu được tình hình phát triển kinh tế, sự phát triển, phân bố các ngành kinh tế; so sánh được các vùng kinh tế theo những đặc điểm nổi bật.  - Đọc được bản đồ, rút ra được nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu.  - Thu thập được các tư liệu từ các nguồn khác nhau về địa lí Nhật Bản.  - Trình bày được những nét nổi bật về hoạt động kinh tế đối ngoại.  - Vẽ được biểu đồ, nhận xét. |
| **31** | Thực hành: Tìm hiểu hoạt động kinh tế đối ngoại của Nhật Bản | **1** | **52** | 26 | - Thu thập được các tư liệu từ các nguồn khác nhau về địa lí Nhật Bản.  - Trình bày được những nét nổi bật về hoạt động kinh tế đối ngoại. |
| **32** | **Ôn tập** | **1** | **53** | 27 | Yêu cầu từ tiết 36 đến tiết 52 |
| **33** | **Kiểm tra giữa kỳ II** | **1** | **54** | 27 | Yêu cầu từ tiết 36 đến tiết 52 |
| **Cộng hoà nhân dân Trung hoa (Trung Quốc) (7 tiết)** | | | | | |
| **34** | Tự nhiên, dân cư và xã hội | **3** | **55-57** | 28-29 | - Trình bày được ảnh hưởng của vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh - xã hội.  - Phân tích được tác động của các đặc điểm dân cư, xã hội tới phát triển kinh tế - xã hội.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu. |
| **35** | Kinh tế | **3** | **58-60** | 29-30 | - Trình bày được đặc điểm chung phát triển kinh tế, sự phát triển, phân bố của một số ngành kinh tế và vị thế của nền kinh tế Trung Quốc trên thế giới; phân tích được nguyên nhân phát triển kinh tế.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu.  - Vẽ được biểu đồ, nhận xét. |
| **36** | Thực hành: Tìm hiểu kinh tế tại vùng duyên hải Trung Quốc | **1** | **61** | 31 | - Thu thập được tư liệu (hình ảnh, số liệu, bài viết,…) về những thay đổi trong GDP, giá trị xuất, nhập khẩu và sự phát triển kinh tế tại vùng duyên hải. |
| **Australia (Ô-xtrây-li-a) (2 tiết)** | | | | | |
| **37** | Kinh tế | **2** | **62-63** | 31-32 | - Xác định được sự phân bố kinh tế trên bản đồ.  - Khai thác, chọn lọc, thu thập được tư liệu từ các nguồn khác nhau về địa lí Australia.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu. |
|  | **Cộng hoà Nam Phi** | **5t** |  |  |  |
| **38** | Tự nhiên, dân cư và xã hội. | **2** | **64-65** | 32-33 | - Trình bày được ảnh hưởng của vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế.  - Phân tích được tác động của đặc điểm dân cư, xã hội tới phát triển kinh tế - xã hội.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu. |
| **39** | Kinh tế | **3** | **66-68** | 33-34 | - Trình bày được khái quát sự phát triển nền kinh tế, các điểm nổi bật của các ngành kinh tế.  - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu.  - Thu thập được tư liệu từ các nguồn khác nhau về địa lí Cộng hoà Nam Phi. |
| **40** | **Ôn tập** | **1** | **69** | 35 | Yêu cầu từ tiết 37 đến tiết 68 |
| **41** | **Kiểm tra cuối học kỳ II** | **1** | **70** | 35 | Yêu cầu từ tiết 37 đến tiết 68 |